HỘI BẢO TRỢ NGƯỜI KHUYẾT TẬT
VÀ TRẺ MỒ CÔI VIỆT NAM

Số: 626 /HBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2018

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 115
Ngày: 07/01/18
Chuyển: KGVX

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2018, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côiViệt Nam và các tổ chức thành viên hoạt động trong điều kiện có nhiều thuận lợi và cũng gặp không ít khó khăn.

1. Về thuận lợi

Năm 2018, kinh tế đất nước tiếp tục tăng trưởng ở mức cao, việc làm, thu nhập và đời sống của người dân được đảm bảo ổn định và có bước cải thiện. Các chương trình, chính sách an sinh xã hội lớn như: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu về việc làm và dạy nghề cho người lao động; Đề án trợ giúp người khuyết tật; Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em; Đề án phát triển nghề CTXH... tiếp tục được Quốc hội, Chính phủ, các địa phương quan tâm bố trí nguồn lực và chỉ đạo hết sức quyết liệt.

Các hoạt động thiện nguyện ngày càng được cộng đồng xã hội, các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, doanh nhân quan tâm hưởng ứng là điều kiện tốt để Hội vận động, huy động và kết nối.

Hoạt động của Hội tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng, chính quyền các cấp, sự phối hợp, hỗ trợ của các ngành, các tổ chức, đặc biệt là ngành Lao động-Thương binh và Xã hội từ Trung ương đến địa phương.

Việc kiện toàn, sáp nhập, giao thêm chức năng, nhiệm vụ ở nhiều Hội địa phương, tuy có khó khăn bước đầu nhưng cũng là cơ hội tốt cho hoạt động của Hội, do mở rộng đối tượng trợ giúp và qua đó cũng tăng thêm cơ hội vận động nguồn lực.

2. Khó khăn

Năm 2018, thời tiết diễn biến phức tạp trên cả nước, thiên tai, bão lụt, sạt lở đất diễn ra trên diện rộng, đối tượng cần trợ giúp tiếp tục tăng; một số Hội thành viên ở các tỉnh, thành đã và đang có sự sáp nhập, bổ sung nhiệm vụ, đổi tên hội ít nhiều có những khó khăn, lúng túng và gián đoạn trong hoạt động.

Nhiều địa phương chưa có Hội, các hội đều ít người, kinh phí hạn hẹp nên rất khó khăn, vất vả trong hoạt động.

Nối tiếp kết quả đã đạt được những năm trước, năm 2018 Hội bảo trợ NKT và TMC Việt Nam cũng như các Hội thành viên đã chủ động khắc phục khó khăn, tận dụng các điều kiện thuận lợi, tích cực đổi mới hoạt động vận động, trợ giúp đối tượng và đã đạt kết quả rất đáng khích lệ.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

1. Hoạt động truyền thông và tổ chức các sự kiện

Hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về khuyết tật, quyền của NKT, trách nhiệm của nhà nước, gia đình và xã hội trong việc trợ giúp NKT, tạo cơ hội để NKT vươn lên hòa nhập cộng đồng nhân các dịp kỷ niệm ngày NKT Việt Nam 18/4, ngày NKT thế giới 3/12, các ngày lễ lớn của dân tộc, tết Trung thu, tết cổ truyền, ngày thành lập Hội… luôn được Hội đặc biệt quan tâm. Năm 2018, các sự kiện được tổ chức nhiều hơn, phong phú và thiết thực hơn, có sự tham gia ngày càng nhiều hơn của NKT và các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm. Nội dung và hình thức tổ chức truyền thông gồm: Hội nghị biểu dương NKT, TMC và người bảo trợ tiêu biểu của các tỉnh, thành Hội; Chương trình "Hội ngộ doanh nhân, chủ cơ sở sản xuất kinh doanh là NKT", Tọa đàm "Cơ sở SXKD của NKT - thực tiễn và kiến nghị"; Chương trình giao lưu, gặp gỡ các cặp vợ chồng khuyết tật hạnh phúc; Chương trình giao lưu "Một trái tim - Một thế giới" lần thứ XV... và gần đây là Lễ Công bố Hội thi tiếng hát người khuyết tật lần thứ II năm 2019 với chủ đề "Những trái tim khát vọng" đã được tổ chức trang trọng tại T.P Hồ Chí Minh.

Cùng với Trung ương Hội, các tỉnh, thành Hội đã có nhiều hoạt động tuyên truyền nhân dịp ngày NKT, đại hội, hội nghị biểu dương, kỷ niệm ngày thành lập... rất phong phú đa dạng như phát phóng sự, chuyên đề định kỳ trên đài phát thanh, truyền hình, tổ chức tọa đàm, gặp mặt, hội thảo, giao lưu, treo băng rôn, khẩu hiệu, in tờ rơi như: Thái Bình, Phú Thọ, Trà Vinh, Tây Ninh, Bình Phước, Tiền Giang, Nghệ An, An Giang... Chương trình "Trái tim nhân ái" của Bắc Ninh, Khánh Hòa, Thái Bình, "Những trái tim hồng" của Đà Nẵng, "Nối vòng tay nhân ái" của Quảng Ninh, "Cây mùa xuân nối vòng tay nhân ái' và tổ chức đưa trẻ khuyết tật, mồ côi tham dự giao lưu với đội văn nghệ Hàn Quốc tại Resort Phú Hài của Bình Thuận.

Kon Tum tổ chức biểu dương trẻ em khuyết tật, mồ côi tiêu biểu toàn tỉnh lần thứ I. TP. Đà Nẵng tổ chức cuộc thi và triển lãm tranh vẽ dành cho trẻ khuyết tật, mồ côi tại các cơ sở BTXH với chủ đề "nâng cánh ước mơ", tổ chức tham quan, dã ngoại, vui chơi cho 100 trẻ khuyết tật ở các trung tâm thuộc hội. Đêm giao lưu nghệ thuật từ thiện của Hải Dương, Bình Định. Phú Thọ tổ chức buổi giới thiệu tác phẩm "Tình trong cõi vô thường" của tác giả NKT Nguyễn Phương Thúy. Bình Định tổ chức đêm giao lưu văn nghệ giữa NKT và đoàn thanh niên, tổ chức thi cắm hoa cho phụ nữ khuyết tật, cử đội văn nghệ NKT tham dự liên hoan hát ru và dân ca cấp tỉnh…. Thành Hội TP. Hồ Chí Minh tổ chức Hội thi tiếng hát NKT toàn thành phố để lựa chọn thí sinh tham dự Hội thi tiếng hát NKT lần II năm 2019....

Các tỉnh Hội: Sơn La, Bình Dương, Bình Phước, Hải Dương, Thừa Thiên Huế, Bắc Giang... đã phối hợp các ngành liên quan tổ chức giải thể thao NKT toàn tỉnh, lựa chọn vận động viên tham dự Giải thể thao NKT toàn quốc, bồi dưỡng vận động viên đi thi đấu quốc tế. Đà Nẵng cử vận động viên NKT tham gia cuộc thi chạy Marathone quốc tế tại Đà Nẵng....

Trung ương Hội cũng như các tỉnh thành Hội đã chú trọng đổi mới tạp chí, nâng cấp trang website asvho.vn nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền chính sách pháp luật, kết nối vận động quỹ, biểu dương các tấm gương điển hình, thông tin về các hình thức hoạt động, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình...

Các hoạt động trên đã góp phần nâng cao nhận thức xã hội, xóa bỏ rào cản giúp người khuyết tật tự tin, vươn lên hòa nhập cộng đồng; kết nối tập hợp ngày càng nhiều tấm lòng hảo tâm ủng hộ, đóng góp nguồn lực cho hoạt đông của Hội. Tuy nhiên, do còn khó khăn về kinh phí nên cũng còn nhiều mặt hạn chế, một số tỉnh, thành chưa tận dụng được tiện ích của công nghệ thông tin trong tuyên truyền, chưa xây dựng được website.

2. Vận động nguồn lực trợ giúp đối tượng

Công tác vận động nguồn lực tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, quyết định đến toàn bộ hoạt động của Hội. Năm 2018, tổ chức Hội các cấp đã tập trung vào các hoạt động vận động, huy động nguồn lực cả bằng tiền và hiện vật, với nhiều phương thức , cách làm đa dạng, phong phú, sáng tạo và hiệu quả. Nhờ vậy, kết quả vận động được tiếp tục đà tăng trưởng, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2018, tổng nguồn lực cả nước do Hội chủ trì, vận động (bằng tiền và hiện vật quy tiền) đạt hơn **591 tỷ đồng** (năm 2017 là 540 tỷ đồng). Trong đó, vận động nguồn trong nước chiếm 85%, vận động nguồn nước ngoài chiếm 15%.

Nhiều tỉnh, thành Hội vận động quỹ Hội đạt kết quả cao như: An Giang, Vĩnh Long 70,4 tỷ; Lâm Đồng 60 tỷ; Bình Phước 35 tỷ; Đồng Tháp 34 tỷ; Cà Mau 22 tỷ; Phú Yên, Hậu Giang 21 tỷ; Tây Ninh, Trà Vinh 19 tỷ; Quảng Trị 16 tỷ; Tiền Giang, Đắc Lắc 15 tỷ; Hà Tĩnh, Bình Thuận 14 tỷ; Bà Rịa - Vũng Tàu 12 tỷ; Nghệ An, Thanh Hóa 11 tỷ.... Một số tỉnh Hội thuộc địa bàn kinh tế còn nhiều khó khăn, nhưng cũng đã rất cố gắng trong công tác vận động quỹ Hội. (Chi tiết tại bảng phụ lục kèm theo, số liệu báo cáo tính từ 20/11/2017 đến ngày 20/11/2018).

Ngoài ra, Hội đã phối hợp với các đơn vị khác thực hiện các hoạt động trợ giúp đối tượng với tổng trị giá hơn **48 tỷ đồng** (năm 2017 là 92 tỷ đồng).

Nhiều hội thành viên đã có phương thức vận động sáng tạo, hiệu quả như Lâm đồng, TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng tàu, Thanh Hóa, Bình Dương, Cà Mau, Bắc Giang, Bắc Ninh, Đồng Tháp, Điện Biên, Hà Tĩnh, Hải Dương, Sơn La.....

Năm 2018, Ngân sách Nhà nước chi hỗ trợ cho Trung ương Hội và các tổ chức thành viên là 35,9 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 6% so với tổng quỹ Hội (năm 2017 là **28,9** tỷ đồng chiếm tỷ lệ 5,3% so với quỹ Hội), trong đó hỗ trợ chi quản lý hành chính là 29 tỷ đồng, thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao là 5,9 tỷ đồng, hoạt động khác là 948 triệu đồng.

3. Hoạt động bảo trợ

Với nguồn quỹ vận động được, trong năm 2018, Trung ương Hội và các tổ chức thành viên đã triển khai thực hiện 6 chương trình trọng tâm của Hội và tổ chức nhiều hoạt động trợ giúp khác cho hơn **4,1 triệu lượt** NKT, TMC, bệnh nhân nghèo và các đối tượng khó khăn, yếu thế khác với giá trị chi ra là **540 tỷ đồng**, trong đó:

3.1. Nhóm hoạt động trợ giúp về y tế

Đây là hoạt động được các tổ chức thành viên triển khai khá hiệu quả, đã trợ giúp cho gần **282.000** lượt người với tổng giá trị **91,2** tỷ đồng. Trong đó: Phẫu thuật mắt thay thủy tinh thể cho **20.000** người khiếm thị với tổng số tiền chi là **44,2 tỷ** đồng. Phẫu thuật chỉnh hình PHCN cho **765** NKT, với tổng số tiền chi là **4,5 tỷ đồng.** Mổ tim cho **687** người, trong đó chủ yếu là trẻ em, với tổng số tiền là **17,3 tỷ đồng**. Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho **223.000 lượt** người với số tiền là **20 tỷ đồng**. Hỗ trợ mua thẻ BHYT cho **38.000** người NKT, TMC và một số đối tượng khác thuộc hộ cận nghèo với số tiền là **5,2 tỷ đồng.**

Tuy nhiên việc thực hiện chương trình trọng tâm là phẫu thuật chỉnh hình trong hoạt động y tế đạt kết quả chưa cao.

3.2 Nhóm trợ giúp về phương tiện đi lại

Chương trình xe lăn được duy trì thường xuyên, kịp thời trợ giúp đối tượng cải thiện "đôi chân" giúp họ có điều kiện sinh hoạt tốt hơn. Năm 2018, Hội đã tặng **12.400** xe lăn, xe lắc, xe bại não, dụng cụ khác cho NKT, trị giá **28 tỷ đồng**.

Chương trình xe đạp tiếp tục phát huy với số lượng **4.700** xe đạp được tặng cho TMC, trẻ em nghèo trị giá **7,1 tỷ.**

3.3. Nhóm trợ giúp cải thiện sinh hoạt khác

Hoạt động này được thực hiện với nhiều nội dung, hình thức phong phú, góp phần đáng kể trong việc cải thiện cuộc sống của **518.000 lượt** người thụ hưởng với tổng giá trị **224 tỷ đồng**. Trong đó:

- Xây mới, sửa chữa **1.700 nhà** tình thương, nhà đại đoàn kết với số tiền **42 tỷ đồng.**
- Hỗ trợ xây dựng **379** đường tiếp cận tại nhà ở của NKT và tại trụ sở UBND, trạm xá, nhà văn hóa,... thôn, xã trị giá **238 triệu đồng**.
- Hỗ trợ xây dựng **557** công trình vệ sinh, trị giá **2,4 tỷ đồng.**
- Hỗ trợ cải thiện **530** hệ thống nước sinh hoạt, trị giá **1,7 tỷ đồng.**
- Trợ cấp thường xuyên cho **29.800 người** với tổng số tiền **14,8 tỷ đồng** (ngoài trợ cấp của Nhà nước).
- Tặng **28.300 suất** học bổng, với tổng trị giá **17,1 tỷ đồng**. Đặc biệt nhiều tỉnh, thành Hội như: Bình Dương, Bình Phước, Quảng Ninh, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, Bắc Giang... triển khai và mở rộng việc tặng học bổng dài hạn cho HSSV nghèo, đảm bảo nguồn hỗ trợ cho các em đến khi tốt nghiệp ra trường.
- Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho **490.000** lượt người, với tổng số tiền chi là **145 tỷ đồng**, (năm 2017 là 153 tỷ đồng).

Tuy nhiên, nhóm trợ giúp này vẫn còn chưa được triển khai có hiệu quả ở một số tỉnh, thành Hội.

3.4 Nhóm trợ giúp sinh kế, giảm nghèo

Đây là hoạt động mang ý nghĩa bền vững, chuyển hướng rõ nét nhất sang hướng nhân quyền, góp phần tạo việc làm, thu nhập cho NKT. Hoạt động này đã hỗ trợ cho **4.400 lượt** người hưởng lợi với tổng số tiền **21 tỷ đồng**. Trong đó:

- Hội đã tổ chức đào tạo nghề cho **2.100 NKT**, khoảng 70% được tạo việc làm, có thu nhập sau học nghề, với tổng kinh phí chi cho dạy nghề là **11 tỷ đồng** (năm 2017 là 9,9 tỷ).
- Hỗ trợ vốn để làm kinh tế cho **1.700 người**, trị giá **8,1 tỷ đồng.**
- Hỗ trợ vật nuôi cho **565 hộ** gia đình, trị giá **2,6 tỷ đồng**

Tuy nhiên, kết quả này chưa tương xứng với vai trò chương trình trọng tâm, chưa đáp ứng được yêu cầu, mong mỏi của đối tượng. Đây cũng là nhóm hoạt động mà một số tỉnh gặp khó khăn, chưa triển khai được, nhất là dạy nghề, giải quyết việc làm. Lý do cơ bản là thiếu nguồn lực, kinh phí, Trung ương Hội không có nguồn kinh phí dành cho dạy nghề từ chương trình MTQG và từ nguồn vận động xã hội, cơ chế chính sách hỗ trợ chưa phù hợp và không ít Hội còn lúng túng trong tư vấn, hướng dẫn và giúp đỡ các cơ sở của NKT tiếp cận chính sách hỗ trợ dạy nghề của Nhà nước nên cũng ảnh hưởng đến kết quả hoạt động này.

3.5. Riêng hỗ trợ NKT, TMC tại xã xây dựng nông thôn mới

- Năm 2018, các tổ chức Hội đã triển khai hỗ trợ NKT, TMC tại **51 xã** xây dựng nông thôn mới, trợ giúp cho **3.800 lượt người** hưởng lợi với tổng số kinh phí (tiền, ngày công lao động và hiện vật quy ra tiền) là: **7,5 tỷ đồng** (năm 2017 là 16 tỷ đồng). Chương trình đã góp phần tích cực, có hiệu quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

3.6. Hoạt động hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, bão lũ

Hưởng ứng Lời kêu gọi của Uỷ ban TWMTTQ Việt Nam về việc ủng hộ đồng bào ở các tỉnh miền núi phía Bắc bị thiệt hại bởi thiên tai, lũ lụt, Trung ương Hội đã ban hành văn bản gửi các tỉnh, thành Hội đề nghị vận động từ các tổ chức, cá nhân để có nguồn quỹ trợ giúp các tỉnh chịu ảnh hưởng bởi thiên tai.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương Hội, với tinh thần tương thân tương ái, các tỉnh, thành Hội trên cả nước đã tập trung hoạt động hướng về nhân dân vùng lũ, chia sẻ, giúp đỡ đồng bào vơi bớt khó khăn: Phú Thọ vận động bà con trong tỉnh, cùng ban trị sự phật giáo tỉnh, tặng quà cho người dân Hà Giang; Hải Dương hỗ trợ người dân Yên Bái, Lào Cai; Trung ương Hội hỗ trợ người dân Thanh Hóa; Thượng Tọa Thích Định Tánh (Tây Ninh) hỗ trợ người dân Lai Châu....

3.7. Các hoạt động khác

Các hoạt động khác của Hội ngày càng phong phú, đa dạng, đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của đối tượng cần trợ giúp. Bên cạnh các hoạt động đã từng thực hiện thường xuyên như tặng máy tính, dụng cụ sản xuất, cung cấp suất ăn miễn phí cho bệnh nhân nghèo, tổ chức bếp cơm tình thương, xây trường học, xây cầu, làm đường

giao thông nông thôn, tặng góc học tập, nuôi dưỡng, trợ giúp NKT, TMC, người già, người nghèo, trợ cấp đột xuất, hỗ trợ mai táng... các tỉnh, thành Hội đã tham gia thêm nhiều hoạt động mới. Quảng Ninh tham gia đề án của tỉnh về giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật và trẻ tự kỷ. Quảng Nam xây dựng một trường mẫu giáo. Đà Nẵng chăm sóc nuôi dưỡng, can thiệp đối với trẻ tự kỷ. Quảng Trị làm khuôn tai, lắp máy trợ thính cho người khiếm thính, đưa nạn nhân chất độc da cam đi thải độc. Hà Nội trợ cấp gạo, xây mới nhà bếp ở trung tâm dạy nghề. Đồng Tháp mua xe chuyển viện, giúp chạy thận nhân tạo.... Các hoạt động khác được thực hiện với tổng kinh phí khoảng **81 tỷ đồng**.

4. Hoạt động góp ý kiến xây dựng chính sách, tư vấn, trợ giúp pháp lý

Hội đã tham gia góp ý, xây dựng, phản biện xã hội đối với nhiều chính sách, dự thảo văn bản pháp luật như: Luật công tác xã hội, Luật nuôi con nuôi (sửa đổi, bổ sung), Luật Thanh niên (sửa đổi, bổ sung), Đề án đào tạo bồi dưỡng cán bộ đối ngoại nhân dân của Ban Đối ngoại Trung ương Đảng; Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2018 - 2025 của Ban Điều phối viện trợ nhân dân...

Sau tổ chức Tọa đàm "Cơ sở SXKD của NKT - Thực tiễn và kiến nghị", Hội đã báo cáo về một số kiến nghị, đề xuất Thủ tướng Chính phủ một số vấn đề bất cập của cơ chế chính sách đã được Thủ tương chỉ đạo các Bộ ngành tiếp thu, nghiên cứu đề xuất sửa đổi

Trung ương Hội và các Hội Quảng Nam, Đồng Tháp, Thanh Hóa, Bình Dương, Quảng Ninh, Vĩnh Long... .đã tổ chức tuyên truyền, tập huấn, thực hiện trợ giúp pháp lý cho NKT nhằm góp phần thực hiện Đề án 1019.

5. Hoạt động khai thác nguồn lực nước ngoài và quan hệ đối ngoại

Trung ương Hội tiếp tục duy trì và phát triển tốt mối quan hệ hợp tác với một số tổ chức của các nước như: Mỹ, Hàn Quốc, Thụy Điển.... Trong đó, Hội thánh tin lành Hàn Quốc tại Hà Nội đã ký kết chương trình hỗ trợ cho học sinh KT, MC và học sinh nghèo tại một số tỉnh với số tiền 1,5 tỷ đồng. Tổ chức VNH Foundation đã tài trợ dự án cấp nước sạch cho hộ nghèo ba tỉnh Cà Mau, Trà Vinh, Vĩnh Long tổng giá trị hơn 1,8 tỷ đồng.

Một số tỉnh, thành Hội như: TP. Hồ Chí Minh, Lâm Đồng, Khánh Hòa, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Thanh Hóa, Quảng Nam.....thực hiện tốt công tác vận động nước ngoài. Hậu Giang tiếp tục nhận sự tài trợ của tổ chức Assorv (Pháp) để nuôi dưỡng trẻ mồ côi ở Trung tâm Hoa Mai. Thừa Thiên Huế nuôi dạy bán trú 20 trẻ khuyết tật trí tuệ từ dự án của Tổ chức Allian For Children (AFC Hoa kỳ) tài trợ. Quảng Trị có dự án "tăng cường sự tham gia của NKT trong quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" do Cộng hòa liên bang Đức tài trợ...

Tuy nhiên, hoạt động khai thác nguồn lực nước ngoài chiếm tỷ lệ 15% trong tổng nguồn vận động quỹ Hội là giảm so với những năm trước đây. Hội vẫn chưa phát huy tốt khả năng của mình trong hoạt động hợp tác nước ngoài.

6. Công tác tổ chức Hội

Trong năm Trung ương Hội đã tập trung xây dựng dự thảo các quy chế hoạt động như: Hướng dẫn thi hành một số điều của Điều lệ Hội, Quy chế hoạt động của Ban chấp hành, Quy chế hoạt động của Ban Thường vụ, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra để trình Ban chấp hành xem xét, quyết định ban hành. Ban chấp hành đã quyết định điều chỉnh, thay thế, bổ sung 07 ủy viên BCH, thay thế 01 ủy viên Ban Kiểm tra, bổ sung 02 ủy viên Ban Thường vụ. Đến nay, BCH có 73 ủy viên, Ban Kiểm tra có 05 ủy viên, Ban Thường vụ có 07 ủy viên.

Năm 2018, Hội vẫn duy trì số lượng 46 tổ chức thành viên ở các tỉnh, thành. Các tỉnh, thành Hội đã thành lập mới 28 hội cấp xã, phường; 6 chi hội; đã có thêm 9 hội viên tập thể và 1.841 hội viên cá nhân. Tính đến 20/11/2018, cả nước có 46 Hội cấp tỉnh, thành; 290 Hội cấp quận, huyện; 1.948 Hội cấp xã, phường; 1.514 chi hội và có 5.010 hội viên tập thể; 560.204 hội viên cá nhân.

Nhằm nâng cao năng lực hoạt động Hội, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các tổ chức thành viên, Trung ương Hội và các hội thành viên đã tổ chức một số Hội nghị, Tập huấn, Tọa đàm đạt kết quả tốt.

7. Công tác thi đua khen thưởng

Năm 2018, Trung ương Hội đã tặng Bằng khen cho 231 tập thể và 420 cá nhân; tặng 546 Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp bảo trợ NKT, TMC". Ngoài ra, Trung ương Hội đã hiệp y đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn cho một số tỉnh, thành Hội.

Công tác thi đua khen thưởng đã góp phần cổ vũ, động viên phong trào hoạt động Hội có thêm khí thế, sự phấn khởi. Tuy nhiên, một số tiêu chí, điều kiện về khen thưởng còn chưa được quy định chặt chẽ, cụ thể phù hợp với hoạt động của một tổ chức xã hội hoạt động từ thiện, chưa đáp ứng được yêu cầu về thi đua khen thưởng.

III. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT CHUNG

1. Mặt đạt được

Là một tổ chức xã hội tự nguyện, Trung ương Hội và các tổ chức thành viên luôn chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu hoạt động trên cơ sở bám sát các chủ trương, chính sách, các chương trình, Đề án, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Kết quả hoạt động của Hội góp phần đáng kể vào việc thực hiện Luật Người khuyết tật, Luật trẻ em, Đề án 1019, Kế hoạch thực hiện Công ước quốc tế về quyền của NKT, qua đó tiếp tục khẳng định vị thế của Hội.

Tuy có nhiều khó khăn nhưng kết quả vận động quỹ Hội năm 2018 do Hội chủ trì đạt 591 tỷ đồng (năm 2017 là 540 tỷ đồng), hoạt động phối hợp đạt 48 tỷ đồng là con số đáng trân trọng sự nỗ lực của các cấp hội. 6 chương trình trọng tâm của Hội trợ giúp NKT, TMC tiếp tục được thực hiện có hiệu quả và có bước phát triển mới mang tính bền vững hơn. Hoạt động trợ giúp được tăng cường cho đối tượng ở vùng xa, vùng sâu, vùng biển đảo là những địa bàn rất khó khăn.

Trung ương Hội và các tổ chức thành viên ngày càng có sự gắn kết cao trong việc phối hợp tổ chức hoạt động, triển khai các chương trình trọng tâm. Giữa các tổ chức thành viên đã có sự hỗ trợ lẫn nhau, trợ giúp tốt hơn cho đối tượng.

2. Một số hạn chế, tồn tại

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho các hoạt động của Hội năm 2018 còn ít, chỉ chiếm 6% so với tổng quỹ Hội vận động được, nhiều tỉnh, thành Hội không được hỗ trợ như một Hội đặc thù nên rất khó khăn trong hoạt động. Một số tổ chức thành viên bổ sung thêm nhiệm vụ, sáp nhập với Hội người mù, Hội người khuyết tật, Hội nạn nhân chất độc da cam, khiến khối lượng công việc ngày càng nhiều, số đối tượng cần bảo trợ mở rộng và tăng cao, nhưng số lượng cán bộ Hội không đủ đáp ứng, kinh phí quản lý hành chính eo hẹp. Nguồn vận động xã hội hóa đều thực hiện theo yêu cầu của nhà tài trợ, có mục tiêu, có nội dung, nên nguồn chi hành chính càng gặp nhiều khó khăn.

Chương trình dạy nghề, chương trình phẫu thuật chỉnh hình, chương trình sinh kế đạt kết quả thấp, chưa tương xứng với chương trình trọng tâm. Việc quan tâm đến hoạt động văn hóa, thể thao, nâng cao đời sống tinh thần cho đối tượng chưa được thực hiện đồng đều. Các nhóm đối tượng người khiếm thính, trẻ tự kỷ ít được Hội quan tâm, chú ý.

Công tác tuyên truyền mới chỉ tập trung động viên, khen ngợi, biểu dương gương điển hình, chưa có những hình thức phê phán những việc làm sai trái, không đúng quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của đối tượng.

Việc sáp nhập, đổi tên gọi của một số tổ chức thành viên đang đặt ra những vấn đề cần quan tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Hội. Công tác phát triển, mở rộng tổ chức thành viên, thành lập mới các quận, huyện Hội, chi hội gặp nhiều khó khăn.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Năm 2019 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội V, KTXH đất nước tiếp tục ổn định và phát triển tạo môi trường thuận lợi, nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn thách thức. Đối tượng trợ giúp của Hội ngày càng được mở rộng, tổ chức Hội các cấp chưa thật sự ổn định, còn tiếp tục quá trình sáp nhập.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội V, căn cứ thực hiễn hoạt động của Trung ương Hội và các tổ chức thành viên, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam xác định phương hướng, các nhiệm vụ và biện pháp thực hiện cho hoạt động năm 2019, như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Phát huy tinh thần tích cực, sáng tạo, đổi mới, tập trung huy động nguồn lực xã hội nhằm chủ động thực hiện có hiệu quả 6 chương trình và các hoạt động trợ giúp

khác đối với NKT, TMC và các đối tượng yếu thế khác. Tập trung vào các hoạt động gắn với thực hiện chính sách, chương trình, Đề án của nhà nước.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Tập trung triển khai tổ chức thành công Hội thi tiếng hát của NKT lần thứ II với chủ đề "Những trái tim khát vọng" ở các khu vực và toàn quốc, đêm gala trao giải gắn với chương trình "Một trái tim - một thế giới" vào tháng 4/2019;

1.2. Tập trung sức huy động, vận động nguồn lực để triển khai 6 chương trình trợ giúp, đảm bảo bằng hoặc cao hơn năm 2018 ;

1.3. Tiếp tục tổ chức một số lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ Hội lồng ghép với Hội nghị sơ kết 6 tháng và tổng kết năm; Tập huấn nâng cao năng lực, hỗ trợ các cơ sở SXKD của NKT xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp dạy nghề, tạo việc làm tại cộng đồng cho NKT;

1.4. Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả tuyên truyền của Tạp chí Người bảo trợ và trang website của Hội;

1.5. Tiếp tục vận động phát triển tổ chức Hội và hội viên;

1.6. Xây dựng kế hoạch tổ chức kỷ niệm 30 năm thành lập Hội.

2. Giải pháp

2.1. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về NKT, TMC; về XHH, trợ giúp của xã hội đối với NKT, trẻ mồ côi và đối tượng yếu thế khác.

2.2. Tuyên truyền về hoạt động Hội nhằm thu hút tài trợ, ủng hộ quỹ Hội của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tổ chức các sự kiện, các hoạt động phù hợp, tập trung vào dịp kỷ niệm ngày NKT Việt Nam 18/4 và ngày Quốc tế NKT 3/12.

2.3. Tiếp tục phát triển đội ngũ hội viên cá nhân, cộng tác viên nhất là những người có uy tín, có kinh nghiệm và có tâm, nhiệt tình trong công tác vận động nguồn lực, tạo mạng lưới hoạt động huy động nguồn lực rộng khắp, phấn đấu đạt chỉ tiêu vận động đề ra.

2.4. Tích cực kết nối, phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong hoạt động trợ giúp để vừa tăng hiệu quả nguồn lực vừa quảng bá hoạt động Hội, tăng kết nối giữa các Hội địa phương với nhau trong hoạt động.

2.5. Tổ chức đa dạng các hình thức vận động quỹ như tổ chức sự kiện, chương trình ca nhạc, chương trình gặp gỡ, các hoạt động vinh danh... phù hợp, thiết thực, hiệu quả...

2.6. Tăng cường tuyên truyền quảng bá hình ảnh hoạt động, tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội các cấp trên các phương tiện thông tin, trên website của Hội.

2.7. Tiếp tục quan tâm các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực của cán bộ Hội các cấp trong vận động quỹ, hoạt động trợ giúp, trong tham gia tư vấn chính sách, giám sát thực hiện chính sách, góp tiếng nói phản biện chính sách.

2.8. Tiếp tục củng cố, phát triển, kiện toàn tổ chức Hội, phát huy vai trò người đứng đầu. Tổ chức Hội nghị chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng cho hội viên. Nghiên cứu thống nhất thực hiện nhiệm vụ hoạt động lĩnh vực NKT, TMC đối với tổ chức Hội thành viên có sự sáp nhập, đổi tên gọi.

2.9. Quan tâm tới việc cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ Hội chuyên trách.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Quốc hội sớm nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Người khuyết tật nhằm hoàn thiện cơ chế chính sách về NKT và phù hợp yêu cầu của Công ước quốc tế và quyền của NKT. Tổ chức giám sát việc thực hiện Luật người khuyết tật và Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật.

2. Đề nghị Bộ LĐTBXH tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí giao cho Hội tổ chức đánh giá, rà soát các chỉ tiêu, nội dung của Đề án 1019 và Kế hoạch thực hiện Công ước quốc tế về quyền của NKT, để phục vụ việc tổng kết Đề án năm 2020.

3. Đề nghị Bộ LĐTBXH, Bộ Tài chính sớm ban hành khung giá dịch vụ đối với một số dịch vụ công thuộc lĩnh vực trợ giúp xã hội và tạo điều kiện cho Hội được tham gia cung cấp các dịch vụ cho đối tượng.

4. Đề nghị Bộ LĐTBXH và Tổng cục giáo dục nghề nghiệp hỗ trợ Hội tổ chức tập huấn xây dựng kế hoạch và chương trình tổ chức lớp dạy nghề, tạo việc làm cho NKT tại các cơ sở SXKD của NKT và hỗ trợ kinh phí để hội triển khai thực hiện.

5. Đề nghị Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố hỗ trợ thêm kinh phí chi hành chính để duy trì và phát triển các hoạt động của Hội./.

TM. BAN CHẤP HÀNH TW HỘI
CHỦ TỊCH

BAN CHẤP HÀNH

Lương Phan Cừ

Nơi nhận:
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam;
- VP Chính phủ;
- Ủy ban về CVĐXH của QH;
- Ban Dân vận Trung ương;
- Các Bộ: LĐTB&XH, Nội vụ, Tài chính, KH & ĐT;
- Ban TTUBTWMTTQVN;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Uỷ ban quốc gia về NKT VN;
- Liên hiệp hội về NKT VN;
- Chủ tịch danh dự TW Hội;
- Các UV BCH TW Hội;
- Các tổ chức thành viên;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT.

Phụ lục:

Tổng hợp kết quả vận động Quỹ của các tỉnh, thành Hội năm 2018

BAN CHẤP HÀNH

(đơn vị tính: triệu đồng)

STT	Tỉnh, thành Hội	Quỹ Hội (trực tiếp vận động, chủ trì điều phối)	Phối hợp với đơn vị khác
1	An Giang	70.484	
2	Bà Rịa Vũng Tàu	12.289	
3	Bắc Kan	666	
4	Bắc Giang	3.709	1.570
5	Bắc Ninh	305	781
6	Bình Định	3.872	593
7	Bình Dương	8.480	2.547
8	Bình Phước	35.845	
9	Bình Thuận	14.150	501
10	Cao Bằng	2.170	
11	Cà Mau	22.901	6.000
12	Đà Nẵng	1.853	1.262
13	Đắk Lắk	15.802	
14	Điện Biên	1.560	1.452
15	Đồng Tháp	34.099	4.243
16	Gia Lai	1.266	632
17	Hà Nam	319	
18	Hà Nội	5.700	500
19	Hà Tĩnh	14.560	1.120
20	Hải Dương	1.130	8.467
21	Hải Phòng	6.516	
22	Hậu Giang	21.948	
23	Hòa Bình	1.500	
24	Khánh Hòa	8.368	1.597
25	Kon Tum	3.800	

26	Nghệ An	11.060	4.150
27	Lâm Đồng	60.217	
28	Lạng Sơn	5.264	
29	Phú Thọ	6.921	
30	Phú Yên	21.563	
31	Quảng Bình	3.100	
32	Quảng Nam	5.406	1.740
33	Quảng Ninh	2.881	4.020
34	Quảng Trị	16.310	
35	Sơn La	3.164	1.780
36	Tây Ninh	19.085	
37	Thái Bình	4.178	
38	Thái Nguyên	791	
39	Thanh Hóa	11.786	2.902
40	TP.Hồ Chí Minh	5.837	2.096
41	Thừa Thiên Huế	7.645	
42	Tiền Giang	15.274	161
43	Trà Vinh	19.986	
44	Tuyên Quang	1.884	
45	Vĩnh Long	70.400	
46	Vĩnh Phúc	5.618	
	TỔNG CỘNG:	**591.662**	**48.114**